

Chương XIX

Phẩm Sáu Mươi Bài Kệ

-ooOoo-

529. Chuyện Hiền giả Sonaka (Tiền thân Sonaka)

Một ngàn đồng trăm tặng cho người ...,

Câu chuyện này bậc Đạo Sư kể lại trong lúc Ngài ngụ tại Kỳ Viên, về Đại Sự Xuất thế viên mãn của Ngài.

Vào dịp này, bậc Chánh Giác ngồi ở Chánh pháp đường giữa các Tỷ-kheo trong lúc Tăng chúng đang tán thán công hạnh viên mãn của việc Ngài xuất thế, Ngài bảo:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ mà cả ngày xưa nữa, Như Lai đã thật sự thoát tục và làm Đại sự Xuất thế.

Nói xong Ngài kể câu chuyện quá khứ.

*

Ngày xưa vua Magadha (Ma-kiệt-đà) cai trị tại thành Rajàgaha (Vương Xá). Bồ-tát sinh làm con Chánh hậu, vào ngày đặt tên, hoàng gia gọi ngài là vương tử Arindama. Chính ngày ngài ra đời, một cậu trai khác cũng ra đời tại nhà vị quốc sư, được cha mẹ đặt tên là Sonaka.

Hai cậu bé lớn lên khi đến tuổi khôn lớn đều cực kỳ xinh đẹp lạ thường, hình dáng thật khó phân biệt nhau; họ cùng đến Takkasilà, sau khi luyện tập xong đủ các học thuật, họ ra đi với ý định học các nghề thực dụng và xem các tập tục địa phương, dần dần đi du hành đến tận Ba-la-nại.

Tại đó họ cư ngụ trong ngự viên và hôm sau đi vào kinh thành; chính ngày hôm ấy, một số người dự định cúng dường thực phẩm cho các vị Bà-la-môn, đem ra món cháo và sắp đặt ghế sẵn, khi trông thấy hai vị nam tử này đến gần, liền mời họ vào nhà ngồi trên các ghế đã soạn ra. Trên ghế dành cho Bồ-tát có trải tấm vải trắng, còn ghế dành cho Sonaka trải tấm thảm len đỏ.

Khi thấy điềm ấy, Sonaka hiểu ngay là ngày hôm ấy Arindama, bạn chàng sẽ lên ngôi vua tại Ba-la-nại và phong cho chàng chức đại tướng. Sau khi ăn xong, hai vị cùng trở về ngự viên. Lúc bấy giờ đã đến ngày thứ bảy từ khi vua Ba-la-nại băng hà, hoàng gia không có người kế vị. Vì thế các quân sư cùng hoàng tộc sau khi tắm rửa đầu mình xong, tụ tập nhau lại và bảo:

- Các người hãy đến nhà người xứng đáng lên ngôi vua.

Họ bắt đầu đánh xe hoa ra đi.

Khi rời thành, xe đi dần đến ngự viên và dừng tại cổng ngự viên, sẵn sàng đợi một người bước lên xe. Bồ-tát đang nằm nghỉ với y ngoài đắp quanh đầu, trên phiến đá dành cho vua, trong khi nam tử Sonaka ngồi bên cạnh. Khi nghe tiếng nhạc cụ, Sonaka nghĩ thầm: "Đây là xe hoa đến đón

Arindama, hôm nay ngài sẽ lên ngôi vua và phong ta chức đại tướng. Song thật ra ta không muốn trị dân; khi ngài đi rồi, ta sẽ rời thế tục và làm ẩn sĩ khổ hạnh.

Thế rồi ngài đứng ẩn mình sang một bên. Vị quốc sư đi vào ngự viên thấy bậc Đại Sĩ nằm đó, liền ra lệnh thổi kèn lên. Bậc Đại Sĩ thức dậy quay mình nằm thêm một lát rồi ngồi xếp chân trên phiến đá. Lúc ấy vị quốc sư giơ tay ra cầu khẩn ngài:

- Tâu Đại vương, quốc độ này thuộc quyền ngài.

- Sao thế, không có kẻ thừa kế ngài vàng ư?

- Quả vậy, tâu Đại vương.

- Thế thì được. Ngài bảo.

Họ liền làm lễ quán đảnh (rảy nước thánh trên đầu) cho ngài lên ngôi vua ngay tại đó. Rồi để ngài lên xe hoa xong, họ rước ngài vào thành cùng đám tùy tùng rầm rộ. Sau lễ rước ngài thật trọng thể quanh kinh thành, ngài đi lên hoàng cung, trong cảnh đại huy hoàng vinh quang ấy, ngài quên hẳn người bạn trẻ Sonaka.

Nhưng khi vua đi rồi, Sonaka trở lại ngồi trên phiến đá, và chính một ngọn lá úa của cây Sà la lìa cành rơi trước mặt ngài, khiến ngài trông thấy, liền kêu lên:

- Thân ta rồi cũng bị hư hoại như chiếc lá này!

Và khi chứng đạt được Thắng trí nhờ Ngài quán sát tính vô thường của các pháp, Ngài đắc quả vị Độc Giác Phật và ngay lúc ấy những đặc tính của con người thế tục trong ngài biến mất đi, và những dấu hiệu của một bậc chân tu hiện rõ ra, Ngài bảo:

- Ta không còn tái sinh vào đời sau nữa.

Trong khi thốt lên ý nguyện này, Ngài khởi hành tiến về hang Nandamùla.

Còn bậc Đại Sĩ, sau bốn mươi năm trôi qua, chợt nhớ đến Sonaka và nói:

- Sonaka nay ở đâu trên đời này?

Dần dần mỗi khi nhớ lại thân bằng, vua không thấy ai báo cho ngài biết: "Hạ thần có thấy vị ấy, hạ thần có nghe nói đến vị ấy".

Khi lên ngôi xếp bằng trên ngai vàng đặt trên chiếc bệ nguy nga có đám nhạc công và vũ nữ ca kịch vây quanh, tận hưởng cảnh vinh hoa phú quý ấy, vua bảo:

Bất kỳ ai nghe được có người nói Sonaka đang ở nơi này nơi nọ và báo tin cho trẫm, trẫm hứa sẽ ban tặng một trăm đồng tiền; còn ai thấy chàng tận mắt và báo cho trẫm, trẫm hứa tặng một ngàn đồng tiền.

Rồi để làm cho lời cảm khái này được linh động thêm thành một bài ca, ngài ngâm kệ đầu:

*Một ngàn đồng trâm tặng cho người
Trông thấy thân bằng, bạn trâm chơi,
Tặng một trăm đồng cho kẻ khác
Biết So-na ấy chút tâm hơi.*

Lúc ấy một vũ nữ bắt được điệu hát từ miệng vua, liền hát lên khúc ca ấy rồi dần dần một người khác, rồi một người nữa hát lên cho đến khi khắp cả hậu cung cho rằng đó là điệu hát được vua ưa chuộng, nên đồng hát lên.

Dần dần dân chúng khắp thị thành đến thôn quê đều hát bài ấy và chính vua cũng thường hát bài ấy. Sau năm mươi năm, vua đã sinh hạ nhiều vương tử và công chúa, vị thái tử tên là Dighàvu.

Vào lúc ấy vị Độc Giác Phật nghĩ thầm: "Vua Arindama rất nóng lòng gặp lại ta. Vậy ta muốn đi giải thích cho ngài hiểu nỗi khổ đau của tham dục và công đức của việc xuất gia, ta sẽ chỉ cho ngài con đường tu hành ẩn sĩ".

Rồi nhờ thần lực, Ngài đến đó ngay và an tọa trong ngự viên. Lúc bấy giờ một đứa bé lên bảy để tóc năm chòm, được mẹ sai đến đây vừa lượm củi khô vừa hát đi hát lại bài ấy. Ngài Sonaka gọi cậu bé lại và hỏi:

- Này con, sao con cứ hát mãi bài ấy mà chẳng hề hát bài nào khác, con không biết bài nào khác hay sao?

- Thưa Tôn giả, con biết nhiều bài khác, nhưng bài này đức vua yêu thích lắm, vì thế con cứ hát hoài.

- Thế có ai hát điệp khúc của bài này không?

- Thưa Tôn giả, không.

- Vậy ta muốn dạy con một điệp khúc rồi con đi về hát cho đức vua nghe.

- Thưa vâng.

Thế là Ngài dạy cậu bé điệp khúc "Một ngàn đồng" và cả đoạn sau, đến khi cậu bé hát thật thông thạo, Ngài để cậu bé về và bảo:

- Này con, con hãy đi về hát điệp khúc này trước đức vua, ngài sẽ ban cho con nhiều quyền thế. Con cần gì phải lượm củi khô nữa? Thôi hãy đi về hết sức nhanh lên.

- Thế thì tốt lắm.

Cậu bé đáp sau khi đã thông thạo khúc hát, liền từ tạ Tôn giả Sonaka:

- Thưa Tôn giả, xin Ngài ngồi lại đây cho đến khi con thỉnh đức vua đến.

Nói xong, cậu vội vàng chạy thật nhanh về gặp mẹ và bảo:

- Mẹ hãy tắm rửa cho con và mặc áo quần vào thật đẹp, hôm nay mẹ con ta sẽ thoát cảnh nghèo hèn.

Sau khi cậu đã tắm rửa, ăn mặc lịch sự xong, cậu đến cửa cung bảo:

- Nay ông lão canh cổng, xin hãy đi trình Đại vương biết: "Có một cậu bé đến đây, đang đứng ở cửa, chuẩn bị ca một bài dâng lên Thánh thượng".

Người giữ cổng vội phi báo với vua. Vua triệu cậu bé vào yết kiến và bảo:

- Nay hiền hữu muốn hát đối cùng trẫm chăng?

- Tâu Đại vương, đúng thế.

- Vậy thì hát đi.

- Tâu Đại vương, con không muốn hát ở đây, mà con muốn xin cho tiếng trống đánh lên khắp kinh thành báo hiệu dân chúng tụ tập tại đây, con mong muốn hát trước mặt dân chúng.

Vua ra lệnh làm như vậy, rồi ngự giữa bảo tọa dưới một ngôi đình thật lộng lẫy và dành một chỗ ngồi xứng đáng cho cậu bé, ngài bảo:

- Bây giờ hãy hát đi.

Cậu bé đáp:

- Tâu Đại vương, xin Đại vương hát trước rồi con sẽ xin hát điệp khúc của bài đó.

Vua liền hát trước tiên vần kệ này:

*1. Một ngàn đồng trăm tặng cho người
Trông thấy thân bằng, bạn trăm chơi,
Tặng một trăm đồng cho kẻ khác
Biết So-na ấy chút tấm hơi.*

*

Lúc ấy bậc Đạo Sư, muốn làm sáng tỏ việc cậu bé còn để tóc năm chòm này ca điệp khúc do vua khởi xướng; và với Trí tuệ Tối thắng Ngài ngâm hai vần kệ:

*2. Rồi cậu bé kia bỗng nói rằng:
- Trên đầu còn để tóc năm chòm -
"Ngàn đồng xin tặng cho con thấy,
Và đã nghe xin tặng một trăm,
Con sẽ đưa tin Tôn giả ấy
Bạn thân ngày trước của Minh quân.*

*

Các vãn kệ sau đây, được hiểu theo tương quan diễn tiến của câu chuyện:

Đức vua:

3. Thành thị, thôn quê, quốc độ gì
Mà con lê mãi bước chân đi,
Thấy đâu hiền hữu So-na ấy,
Con hãy vui lòng nói trẫm nghe?

Tiểu nhi:

4. Trong quốc độ này, chính ngự viên,
Nhiều Sà la lớn mọc đua chen
Xanh tươi cành lá, thân cao vút,
Phong cảnh đẹp sao trước mắt nhìn.

5. Cành lá giao nhau, kết thật dày,
Vươn lên trời tựa các vàng mây,
So-na nằm dưới gốc, thiên đình,
Ly dục, tâm an, thanh tịnh đây.

Bậc Đạo Sư:

6 - 7. Vua liền khởi sự quyết lên đàng,
Rẽ lối tiến ngay, thực vội vàng
Đến chốn So-na-ka trú ngụ,
Quần quanh vườn ngự rộng thênh thang,
Thân bằng, ngài thấy đà ly dục,
Thánh hạnh an nhiên hỷ lạc tràn.

Vua không đánh lễ ngài, mà chỉ ngồi xuống một bên, và bởi lẽ bản thân vua đã đắm mình vào ác dục, nên cứ tưởng vị cô bằng hữu này là một kẻ khốn khổ bản hàn lắm, liền ngâm kệ bảo bạn:

8. Trọc đầu, mắt cả mẹ cùng cha,
Trẫm thấy người kia khoác áo dà,
Kẻ khó tu hành đang nhập định,
Trái mình đây, dưới gốc Sà-la.

9. Nghe thế, So-na-ka bảo rằng:
"Chẳng là khốn khổ, tấu Vương quân,
Kẻ nào biết rõ trong hành động
Luôn hướng về điều phải, lẽ chân".

10. Khốn hèn là kẻ bỏ điều chân,
Và lại thực hành chuyện bất nhân,
Với kẻ ác kia, ngài phải biết,
Khổ đau mạt vận để dành phần.

Ngài đã khiển trách Bồ-tát như vậy, còn vua giả vờ không biết mình bị khiển trách, cứ làm vẻ thân hữu trò chuyện cùng Ngài, nêu rõ danh tánh, gia tộc qua vắn kệ:

*11. Vua Kà-si nọ chính là ta,
Ta mệnh danh là A-rin-da,
Từ lúc đến đây, thưa Thánh giả,
Có điều chi đáng để phiền hà?*

Vị Độc Giác Phật liền đáp:

- Không chỉ khi an trú nơi đây, mà bất cứ ở nơi nào khác, ta cũng không gặp điều gì phiền phức cả.

Rồi Ngài bắt đầu ngâm kệ nêu lên các niềm phước lạc của bậc tu hành:

*12. Một kẻ xuất gia chẳng bạc tiền,
Được bao phước lạc, kể đầu tiên,
Trong bình hay vựa, không tồn trữ,
Chỉ muốn vật thừa, sống thản nhiên.*

*13-14. Phước lạc tiếp theo, đáng tán đồng:
Vị này thọ thực chẳng sai lầm,
Thứ ba, hạnh phúc hằng ngày được
Thọ thực an vui, chẳng méch lòng.*

*15-16. Phước lạc thứ tư, chón đến đi,
Thong dong chẳng biết luyến lưu gì,
Thứ năm ví thử thành kia cháy,
Người chẳng thiệt thòi, chẳng mất chi.*

*17. Thứ sáu là điều hạnh phúc đây,
Người tu tính để phận riêng tây:
Ví dù quốc độ điêu tàn cả,
Người ấy chẳng hề thiệt mấy may.*

*18. Thứ bảy là điều hạnh phúc kia:
Ví chưng nghèo khó chẳng còn gì,
Dù bày cướp chận đường vây hãm,
Cừu địch dù bao kẻ hiểm nguy,
Bình bát, hoàng y, người Phạm hạnh
Bình an vẫn cứ bước chân đi.*

*19. Còn đây là hạnh phúc sau cùng:
Vị ấy lang thang khắp mọi vùng,
Không cửa không nhà, và khôn khó,
Lên đường chẳng luyến tiếc bản khoản.*

Như thế vị Độc Giác Phật Sonaka đã nêu lên tám phước lạc của một tu sĩ, rồi hơn thế nữa, Ngài có thể kể cả trăm cả ngàn vô lượng phước lạc, nhưng vì vua đang tham đắm dục lạc nên vội ngắt ngang lời Ngài, bảo:

- Trẫm không màng các phước lạc của đời tu hành kia.

Và để làm sáng tỏ việc mình mê đắm dục lạc ra sao, vua ngâm kệ:

20-21. Phước lạc ngài ca, trẫm chẳng màng,
Trẫm truy tâm lạc thú trần gian
Nhân, thiên lạc, trẫm đều yêu thích
Đạt cả hai ngay, hãy chỉ đàng.

Vị Độc Giác Phật liền đáp lời:

22. Ai cứ tham lam muốn hưởng tràn
Biết bao dục lạc cõi trần gian,
Tạo nên ác nghiệp trong đời sống,
Sau phải tái sinh cõi khổ buồn.

23. Bỏ ái dục kia lại phía sau,
Suốt đời vô úy tiến lên mau,
Tham thiên đạt đến tâm thanh tịnh
Chẳng phải luân hồi cõi khổ đau.

24. Ta nói Đại vương ví dụ này,
A-rin-da hãy lắng nghe đây:
Những người hiền trí nhờ lời dụ,
Ý nghĩa cao siêu sẽ hiểu ngay.

25. Trên sông Hằng sóng thủy triều dâng
Kìa chú quạ ngu thấy cuốn phăng
Một xác vật gì to quái lạ,
Tự nhủ thâm khi nó nổi gần:

26. "Vật kia tìm được lớn lao thay,
Ôi thật là kho thực phẩm đầy
Để tận hưởng bao niềm khoái
Đây ta sẽ ở suốt đêm ngày".

27. Như thế thịt voi, quạ cứ ăn,
Uống thêm nước mát tự sông Hằng
Trong khi trôi nổi, không hề thấy
Rừng miếu thoáng qua giấc mộng vàng

28. Cứ vậy buông lung chú quạ trôi

*Đắm mình trên xác chết tanh hôi,
Sông Hằng cuốn chú lao đầu thẳng
Vào chôn hiểm nguy của biển khơi.*

*29. Song lúc thức ăn đã cạn đi,
Ôi, chim tội nghiệp cố bay về,
Đông Tây, Nam, Bắc nào đâu hướng,
Chẳng thấy đất đai, biển bốn bề!*

*30. Xa giữa trùng dương, đã mệt phờ,
Trước khi chú quạ đến bên bờ,
Giữa muôn vàn hiểm nguy trên biển,
Ngã xuống, không bay nữa bấy giờ.*

*31. Nơi chú chim kia khôn khổ rơi,
Cả đàn sấu, thủy quái đang bơi
Chung quanh, vội đến và xâu xé,
Tan xác run run của quạ môi.*

*32. Cũng vậy, Đại vương với những người
Tham lam tìm lạc thú kia hoài,
Tướng mình có trí như chim quạ,
Cho đến khi lìa bỏ cuộc đời.*

*33. Ví dụ ta bày tỏ thật chân,
Đại vương hãy thận trọng quan tâm,
Danh thơm có được hay danh xấu,
Tùy thuộc hành vi của Đại quân.*

*

Như vậy nhờ ví dụ kia, Ngài đã khuyên giáo vua và để cho vua ghi nhớ mãi điều này, Ngài ngâm kệ:

*34. Vì từ tâm nói một hai lần,
Nhắc nhở đôi lời để hộ thân,
Song chớ nhắc đi nhắc lại mãi,
Giống gia nô trước chủ nhân ông!*

*35. Với trí vô biên, bậc Đại nhân,
So-na Giác giả dạy vương quân
Vừa xong, Ngài thẳng đàng bay biển
Trong khoảng không gian rộng mịt mù.*

Đây là vần kệ phát xuất từ Trí tuệ Tối thắng của đức Phật.

*

Bồ-tát đứng ngắm Ngài bay qua không gian trong lúc còn nhìn thấy hình bóng Ngài, song khi Ngài đã khuất dạng, Bồ-tát vô cùng xúc động nghĩ thầm: "Người Bà-la-môn này thuộc dòng giống thấp kém thế, mà sau khi phủ bụi bặm trên bàn chân lên đầu ta, một người xuất thân từ quý tộc được kể tục từ đời này qua đời khác, đã biến mất trong bầu trời; vậy hôm nay ta phải giã tứ thế gian và thành người tu khổ hạnh ngay". Trong niềm ước mong làm ẩn sĩ, và rời quốc độ, ngài ngâm hai vản kệ:

36. Các quân xa nay được lệnh ban
Đi tìm đâu được đáng minh hoàng?
Trẫm không muốn ngự trên ngài nữa,
Trẫm giã từ ngay chiếc miện vàng.

37. Ta chết ngày mai, ai có hay
Trẫm mong thọ giới tự hôm nay,
Sợ rằng như quạ kia ngu dại,
Ác dục cuốn lôi, trẫm đọa đày.

Nghe vua muốn thoái vị như vậy, các quốc sư tâu:

38. Đại vương có Thái tử Di-ghà
Vương tử đẹp tươi quả thật là,
Quán đánh suy tôn lên bảo tọa
Sẽ làm Đại đế của triều ta.

Tiếp theo đây, khởi đầu bằng vản kệ do vua ngâm, các câu sau tuần tự được hiểu theo diễn tiến câu chuyện:

39. Mau triệu Di-ghà-vu đến đây,
Hoàng nhi này thật tốt tươi thay,
Sắc phong quán đánh lên vương vị,
Ấy chính là vua quốc độ này.

40. Khi quân thân dẫn đến Digha
Chúa tể tương lai của nước nhà,
Vương phụ bảo cùng hoàng thái tử,
Con yêu độc nhất quả chàng là.

Phụ vương:

41. Thôn làng sáu vạn ấy ngày xưa
Trẫm đã phán rằng: "Chính của ta",
Hãy nhận chúng đi, này Thái tử,
Từ nay trẫm giã biệt sơn hà.

42. Ngày mai ta chết, có ai hay?

Trẫm muốn hôm nay thọ giới ngay,
Vì sợ ngu si như chú quạ
Đắm mê ác dục, trẫm sa lầy.

43. Kìa xem! Vương tượng sáu mươi ngàn
Được điểm tô bao vẻ rõ ràng,
Vời đủ cân đai vàng chói lợi
Trang hoàng bảo vật sáng huy hoàng.

44. Quán tượng ngồi lên cõi mỗi con,
Tay cầm giáo có móc câu tròn,
Nhận đi, Thái tử, cha ban tặng
Con, kẻ lên ngôi trị nước non.

45. Ngày mai ta chết, có ai hay?
Trẫm muốn hôm nay thọ giới ngay,
Vì sợ ngu si như chú quạ
Đắm mê ác dục, trẫm sa lầy.

46. Kìa xem, vương mã sáu mươi ngàn!
Tô điểm yên cương sáng rõ ràng,
Tuấn mã Sindh đều dòng giống quý,
Bộ binh hùng hậu cả quân đoàn.

47. Chúng đều mang quân mã oai hùng
Đầy đủ trong tay với kiếm, cung,
Thái tử nhận đi, cha tặng cả
Cho con, người ngự trị toàn dân.

48. Ngày mai ta chết, có ai hay?
Trẫm muốn hôm nay thọ giới
Vì sợ ngu si như chú quạ
Đắm mê ác dục, trẫm sa lầy.

49. Vương xa sáu vạn đủ yên cương,
Cờ xí tung bay ngập bốn phương
Da cạp, da beo bao phủ khắp,
Kìa xem quang cảnh thật huy hoàng!

50. Quân xa điều ngự, giáp bào mang,
Cung tiễn cầm tay, thấy vũ trang,
Thái tử nhận đi, cha tặng cả
Vì con, người ngự trị giang san.

51. Ta chết ngày mai, ai có hay?
Trẫm mong thọ giới tự hôm nay,

Sợ rằng như quạ kia ngu dại,
Ác dục đăm mê, trẫm đọa đầy.

52. Sáu vạn bò tơ sắc đỏ hồng,
Cùng đàn bò đực ở bên lưng,
Nhận đi, Thái tử, cha ban tặng
Vi chính con cai trị quốc dân.

53. Ngày mai ta chết, có ai hay?
Trẫm muốn hôm nay thọ giới ngay,
Vi sợ ngu si như chú quạ
Đăm mê ác dục, trẫm sa lây.

54. Sáu vạn cung phi đẹp nồn nà
Đứng kia xiêm áo thật xa hoa,
Đầy tay vòng ngọc, hoa tai điểm,
Cha tặng con, người trị quốc gia.

55. Ta chết ngày mai, ai có hay?
Trẫm mong thọ giới tự hôm nay,
Sợ rằng như quạ kia ngu dại,
Ác dục đăm mê, trẫm đọa đầy.

Thái tử:

56. Chúng bảo con: "Vương mẫu mất rồi"
Đáng thương ai tử nọ! Than ôi!
Làm sao con sống không vương phụ,
Con đã lia sinh thú ở đời.

57. Như ở sau lưng, sát với cha,
Voi con thường thấy kể voi già,
Xuyên đèo, xuyên núi hay rừng rậm,
Bằng phẳng, gồ ghề, cũng vượt qua.

58. Bình bát trong tay, con bước sau,
Theo cha dân lối bất kỳ đâu,
Cha không thấy gánh con làm nặng,
Hay phải nuôi con khó nhọc nào.

Phụ vương:

59. Như thương nhân, chủ các con tàu,
Kiếm lợi dù cho với giá nào,
Thường bị cuốn trôi vào vực xoáy,
Cả thuyền, thủy thủ, thấy tiêu hao.

60. *Sợ rằng ta gặp bước gian nan,
Con trẻ gây phiền lụy cản đàng,
Làm lễ phong vương trong bảo điện,
Cho con hưởng lạc thú trần gian.*

61. *Cả bầy cung nữ vuốt ve chàng
Ngồi chới đôi tay với ngọc vàng,
Như Đế Thích cùng bầy thị nữ
Từ đây chàng sẽ được hân hoan.*

62. *Họ rước Di-ghà, Thái tử này
Vào cung điện, chốn lạc hoan đây,
Vừa nhìn vương tử, đoàn thanh nữ
Kiêu diễm, liền thưa gửi giải bày:*

63. *-"Chàng là ai? Nhạc sĩ, Thiên thần,
Hay Đế Thích danh tiếng lẫy lừng,
Bố thí của tiên khắp thị trấn,
Xin cho tiện thiếp biết danh xưng?."*

64. *"Ta không Nhạc sĩ, chẳng Thiên thần,
Chẳng Đế Thích danh tiếng lẫy lừng,
Vua xứ Kà-si, ta kẻ vị,
Di-ghà Thái tử, ấy danh xưng,
Hãy yêu ta nhé và an lạc,
Ta sắc vương phi đủ mọi nàng!"*

65. *Rồi với Di-ghà, vị chúa công,
Các nàng kiêu nữ lại thưa rằng:
"Thượng hoàng tìm chỗ nào an trú,
Và kẻ tử nay sẽ ân thân?"*

Thái tử:

66. *-"Phụ vương đã tránh chốn bùn nhơ,
Ngài đã bình an ở đất khô,
Thoát khỏi chông gai rừng rậm rạp,
Cuối cùng ngài đã thấy đường to."*

67. *Còn ta mới cất bước lên đường
Dẫn đến nơi đầy rẫy khổ buồn,
Qua đám chông gai, rừng rậm rạp
Tiến lên tìm số phận kinh hoàng".*

Cung phi:

68.- *"Cung nghênh Thánh thượng đến hoàng cung,
Như hổ tìm con ở động hang,
Thánh thượng từ đây lên ngự trị,
Chánh chân thừa kế chiếc ngai vàng".*

*

Nói xong cả đoàn cung nữ cùng đánh nhạc cụ vang lừng và biểu diễn đủ loại ca múa, cảnh vinh quang huy hoàng tuyệt diệu đến độ Thái tử say mê quên hết mọi sự về phụ vương.

Nhưng sau đó chàng cai trị đúng Chánh pháp, rồi đi theo nghiệp của mình. Còn Bồ-tát tu tập Thiên định làm phát khởi Thắng trí và khi mạng chung, ngài sinh lên cõi Phạm thiên.

*

Bậc Đạo Sư chấm dứt Pháp thoại và bảo:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ mà ngay cả ngày xưa nữa, Như Lai cũng đã làm Đại sự Xuất thế.

Rồi Ngài nhận diện Tiền thân:

Vào thời ấy, vị Độc Giác Phật chứng đắc Niết Bàn, vương tử là Ràhula (La-hầu-la) và vua Arindama chính là Ta.

-ooOoo-